

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ GIÁO  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HNGĐ - ST  
Ngày 28-4-2022  
V/v ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Mạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Phúc Vĩnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 85/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Thị Khánh T, sinh năm 1975; địa chỉ: Khu phố PL, phường TP, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp NV, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn bà Đỗ Thị Khánh T trình bày yêu cầu khởi kiện như sau:*

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Văn T1 chung sống từ năm 1996, có đăng ký kết hôn ngày 22/11/1996 tại Ủy ban nhân dân xã AB, huyện Đồng Phú (nay là huyện Phú Giáo), tỉnh Sông Bé (nay là tỉnh Bình Dương). Việc chung sống là tự nguyện, không bị ai ép buộc. Nay, cảm thấy tình cảm vợ chồng đã

trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà xin ly hôn với ông Nguyễn Văn T1.

Về con chung: Bà và ông Nguyễn Văn T1 có 01 người con chung tên Nguyễn Thị Hoài T2, sinh năm 1997. Khi ly hôn con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*- Trong bản tự khai bị đơn ông Nguyễn Văn T1 trình bày:*

Về hôn nhân: Ông T1 và bà Đỗ Thị Khánh T chung sống từ năm 1996, có đăng ký kết hôn ngày 22/11/1996 tại Ủy ban nhân dân xã AB, huyện Đồng Phú (nay là huyện Phú Giáo), tỉnh Sông Bé (nay là tỉnh Bình Dương). Việc chung sống là tự nguyện, không bị ai ép buộc. Nay, cảm thấy tình cảm vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà T xin ly hôn thì ông T1 đồng ý.

Về con chung: Ông Nguyễn Văn T1 và bà Đỗ Thị Khánh T có 01 người con chung tên Nguyễn Thị Hoài T2, sinh năm 1997. Khi ly hôn con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án là đúng quy định của pháp luật. HĐXX thực hiện khai mạc phiên tòa, phân thủ tục, phân tranh tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Bà Đỗ Thị Khánh T và ông Nguyễn Văn T1 chung sống từ năm 1996, có đăng ký kết hôn ngày 22/11/1996 tại Ủy ban nhân dân xã AB, huyện Đồng Phú (nay là huyện Phú Giáo), tỉnh Sông Bé (nay là tỉnh Bình Dương). Bà T và ông T1 đủ điều kiện kết hôn theo Điều 8 và có đăng ký kết hôn theo Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp. Theo nguyên đơn cho rằng, quá trình chung sống vợ chồng bà đã xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên nguyên đơn tự nguyện xin ly hôn với bị đơn. Bị đơn cũng đồng ý ly hôn nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Ông Nguyễn Văn T1 và bà Đỗ Thị Khánh T có 01 người con chung tên Nguyễn Thị Hoài T2, sinh năm 1997. Khi ly hôn con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Đỗ Thị Khánh T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Văn T1, bị đơn ông T1 hiện cư trú tại ấp NV, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nên đây là vụ án ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào các Điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Đỗ Thị Khánh T và ông Nguyễn Văn T1 chung sống từ năm 1996, có đăng ký kết hôn ngày 22/11/1996 tại Ủy ban nhân dân xã AB, huyện Đồng Phú (nay là huyện Phú Giáo), tỉnh Sông Bé (nay là tỉnh Bình Dương). Bà T và ông T1 đủ điều kiện kết hôn theo Điều 8 và có đăng ký kết hôn theo Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp. Theo nguyên đơn cho rằng, quá trình chung sống vợ chồng bà đã xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên nguyên đơn tự nguyện xin ly hôn với bị đơn. Tại bản tự khai bị đơn cũng thống nhất việc mâu thuẫn vợ chồng và đồng ý ly hôn với nguyên đơn. Nên, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống ông Nguyễn Văn T1 và bà Đỗ Thị Khánh T có 01 người con chung tên Nguyễn Thị Hoài T2, sinh năm 1997. Khi ly hôn con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 238, 264, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 51, 53, 56, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Thị Khánh T đối với bị đơn ông Nguyễn Văn T1 về việc “Ly hôn”.

2. Về hôn nhân: Bà Đỗ Thị Khánh T được ly hôn với ông Nguyễn Văn T1.

3. Về con chung: Con chung Nguyễn Thị Hoài T2, sinh năm 1997 đã trưởng thành nên HĐXX không đặt ra xem xét..

4. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

5. Về án phí: Bà Đỗ Thị Khánh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008066 ngày 09/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- UBND xã AB (Số 32, ngày 22/11/1996);
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Mạnh**

